TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** TỈNH ĐẮK LẮK Bản án số: **311**/2021/HS-ST Ngày 29- 9 - 2021	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Nguyễn Hoàng Diệu

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 268/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2021QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Chí D** ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 21 tháng 11 năm 2002; Tại: tỉnh Đắk Nông;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 04, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân;

Con ông: Nguyễn H (đã chết); Con bà: Lê Thị T , bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/4/2021 cho đến nay – Có mặt

Bị hại: Chị Nguyễn Tường V , sinh năm 2001 (đã tử vong).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Kim D và bà Nguyễn Thị B (là bố mẹ)

Địa chỉ: Buôn T xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Mai L, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn đề nghị xử vắng mặt)

2. Ông Vũ Văn M , sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

3. Bà Trần Thị L , sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.(Vắng mặt)

4. Bà Phan Thị Sơn T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

5. Bà Huỳnh Thị Thanh H

Địa chỉ: Số 26 Quang T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Ngô Kết Đ

Địa chỉ: Thôn Bắc S, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.(Có mặt).

2. Ông Nguyễn Trung N

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. (Có mặt).

Người chứng kiến*:* Ông Nguyễn Ngọc D

Địa chỉ: Số 12/59/9 N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 28/12/2020, Lê Chí D sinh ngày 21/11/2002 (không có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe mô tô mang biển số 48E1-xxxxx chở Vũ Văn M , Ngô Kết Đ điều khiển xe mô tô chở Lộc (chưa xác định nhân thân), còn Nguyễn Trung N điều khiển xe mô tô đi một mình cùng trú tại huyện Đ , tỉnh Đắk Nông rủ nhau lên thành phố B chơi. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe chở M lưu thông ở phần đường bên phải của đường đôi L, thành phố B, theo hướng từ đường 30 Tháng 4 về đường Y, thành phố B. Khi đi đến trước trụ điện số 98/1 thuộc nơi giao nhau cùng mức với đường N, phường E, thành phố B có trụ đèn tín hiệu màu vàng, không hoạt động và có khoảng trống của hai đầu dải phân cách; đoạn đường L được trải nhựa bằng phẳng, thẳng, có 03 làn đường. Lúc này, D điều khiển xe mô tô chạy ở làn đường giữa với tốc độ khoảng 50 đến 60km/h vào nơi giao nhau; cùng lúc này có xe gắn máy biển số 47AB-389.66 do chị Nguyễn Tường V điều khiển xe chở chị Trần Thị Mai L đang chuyển hướng từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải theo hướng đi của D , D nhìn thấy xe mô tô của chị V nên đạp phanh, nhưng không tránh kịp, nên để phía trước đầu xe mô tô biển số 48E1-xxxxx tông vào phía bên phải xe gắn máy biển số 47AB-xxxxx gây ra tai nạn giao thông.

Hậu quả làm chị Nguyễn Tường V Trần Thị Mai L, Vũ Văn M và bị cáo Lê Chí D bị thương được chuyển vào Bệnh viện của Trường Đại học T điều trị, sau đó cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng T. Đến sáng ngày 29/12/2020 chị Nguyễn Tường V tử vong, còn Trần Thị Mai L được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện Phục hồi chức năng, thành phố Hồ Chí Minh điều trị; 02 xe mô tô biển số 48E1-xxxxx và xe mô tô biển số 47AB-xxxxx đều hư hỏng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 61/TTh-TTPY, ngày 29/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Tường V : Ngưng hô hấp, tuần hoàn do Choáng đa chấn thương/Chấn thương sọ não nặng-phù não/Nhiều chấn thương nặng do tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 846/TgT-TTPY, ngày 23/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Chí D do thương tích gây nên hiện tại là 24%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 858/TgT-TTPY, ngày 29/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Thị Mai L do thương tích gây nên hiện tại là 30%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 873/TgT-TTPY, ngày 30/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Văn M do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Tại bản tóm tắt bệnh án số 346/TTBA-BVVTN ngày 10/3/2021 của Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên, tỉnh Đắk Lắk thể hiện kết quả xét nghiệm: Lê Chí D có Ethanol (cồn) là 5.4 mmol/L (24.88 miligam/100 mililit máu).

Tại bản tóm tắt bệnh án số 347/TTBA-BVVTN ngày 10/3/2021 của Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên, tỉnh Đắk Lắk thể hiện kết quả xét nghiệm: Vũ Văn M có Ethanol (cồn) là 24.4 mmol/L (112.43 miligam/100 mililit máu).

Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại trước trụ điện số 98/1 thuộc nơi giao nhau (ngã ba) có đèn tín hiệu màu vàng không hoạt động, của đường đôi Lê Duẩn với đường N, phường E, thành phố B . Đường đôi L có hai chiều đường một chiều ngược nhau phân chia bằng dải phân cách cố định, tại nơi giao nhau có khoảng trống của hai đầu dải phân cách cố định cách nhau 34m35; phần đường bên phải theo hướng từ đường 30 Tháng 4 về đường Y, thành phố B là nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa bằng phẳng rộng 11m20, có 03 làn đường phân chia bằng vạch sơn trắng nét đơn đứt quãng và có vạch kẻ dành cho người đi bộ tại hai đầu dải phân cách thuộc khoảng trống nơi giao nhau với đường N, làn đường bên phải rộng 3m60, làn đường giữa rộng 3m55.

Đường N được rải đá dăm, mặt đường rộng 4m50, có vạch sơn trắng nét đơn đứt quãng phân chia hai phần đường; phần đường bên phải theo hướng ra đường L rộng 2m70. Đoạn đường có biển báo "Người đi bộ sang ngang" và "Giao nhau với đường không ưu tiên" đặt trước khi vào nơi giao nhau theo hai chiều đường L, biển báo "Cấm đi ngược chiều" đặt tại hai đầu dải phân cách; đoạn đường không có chướng ngại vật ảnh hưởng đến tầm nhìn của người tham giao thông.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết: (1): Xe mô tô biển số 48E1-xxxxx; (2): Xe gắn máy biển số 47AB-xxxxx; (3): Vết máu; (4): Vết chà lốp; (5), (6), (7): Vết cày xước; (8): Vết chà; (9): Vết máu.

Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn: Lấy mép đường bên phải (gồm mép giả định tại nơi giao nhau) của phần đường một chiều L theo hướng từ đường 30 Tháng 4 về đường Y làm mép đường chuẩn. Lấy gốc trụ điện số 98/1 thuộc nơi giao nhau làm mốc cố định, cách vào mép đường chuẩn 4m00.

- (1): Lưu thông trên phần đường một chiều L theo hướng từ đường 30 Tháng 4 về đường Y. Sau tai nạn, xe ngã bên phải, đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 7m70, cách đầu dải phân cách cố định về hướng Bắc là 4m70, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 7m00.

- (2): Lưu thông trên phần đường một chiều L hướng ngược lại với xe (1) và chuyển hướng sang bên trái đường vào phần đường của xe (1). Sau tai nạn, xe ngã bên trái, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 3m90, cách vạch kẻ dành cho người đi bộ gần nhất là 1m20 và cách tâm trục bánh trước xe (1) là 5m00. Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2m70, cách biển báo "Giao nhau với đường không ưu tiên" gần nhất là 16m00 và cách mép giả định gần nhất của đường Nguyễn An Ninh là 22m10, cách mốc cố định là 20m70.

- (3): Kích thước (0,70 x 0,45)m, tâm vết cách mép đường chuẩn 1m95 và cách tâm trục bánh sau xe (2) về hướng Tây là 1m00.

- (4): Kích thước (5,70 x 0,10)m, màu nâu đen, vết thẳng, có chiều hướng theo hướng đi của xe (1). Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 6m90 và cách trụ đèn tín hiệu giao thông về hướng Nam là 12m00, tâm cuối vết cách mép đường chuẩn 6m75.

- (5): Kích thước (8,20 x 0,10)m, vết thẳng, có chiều hướng theo hướng của vết (4). Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 6m70 và cách tâm cuối vết (4) là 0m10, tâm cuối vết cách mép đường chuẩn 6m80.

- (6): Kích thước (13,50 x 0,40)m, vết thẳng,, tính theo hướng của vết (4) thì tâm đầu vết (6) cách mép đường chuẩn 6m55 và cách tâm cuối vết (5) là 2m25; tâm cuối vết tại gác chân trước xe (2) tiếp giáp với mặt đường.

- (7): Kích thước (8,65 x 0,70)m, vết thẳng, tính theo hướng đi của xe (1) thì tâm đầu vết (7) cách mép đường chuẩn 7m25 và cách tâm đầu vết (6) là 0m80, tâm cuối vết (7) tại gác chân trước bên trái xe (1) tiếp giáp với mặt đường.

- (8): Kích thước (8,80 x 0,40)m, vết thẳng, tính theo hướng đi của xe (1) thì tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 3m85 và cách tâm đầu vết (6) về hướng Tây là 7m75, tâm cuối vết trùng với mép đường chuẩn.

- (9): Kích thước (0,85 x 0,40)m, ngoài mép đường chuẩn, tâm vết đo vào mép đường chuẩn 0m20 và cách tâm cuối vết (8) về hướng Tây là 1m90.

- Vị trí va chạm: Được xác định giữa xe (1) và xe (2), thuộc phần đường của xe (1), thuộc khoảng trống của hai đầu dải phân cách và nơi giao nhau của đường L với N, tương ứng với mặt đường, cách mép đường chuẩn 6m80, cách cuối tâm vết (5) là 14m55.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ:

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ của Vũ Văn M : Xe mô tô biển số 48E1-xxxxx, nhãn hiệu Honda, màu sơn vàng đen, số loại Winner, số máy KC26E1249505, số khung RLHKC2608JY0xxxxx và 01 giấy đăng ký xe mang tên Vũ Văn M , xác định được chủ sỡ hữu là của Vũ Văn M .

Xe gắn máy biển số 47AB-xxxxxnhãn hiệu SYM, màu sơn trắng, số máy 1AH000603, số khung SC05MHDH0xxxxx, dung tích 49 cm3 và 01 giấy đăng ký xe gắn máy mang tên Phan Thị Sơn T , xác định được chủ sỡ hữu là của Phan Thị Sơn T .

Tại bản cáo trạng số 302/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Chí D mức án 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù

-Về phần dân sự của vụ án:

Sau khi tai nạn bị cáo Lê Chí D đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho phía gia đình chị Nguyễn Tường V với tổng số tiền là 89.000.000 đồng. Ông Nguyễn Kim D (là bố đẻ và người đại diện hợp pháp của Nguyễn Tường V) đã nhận đủ số tiền và tự nguyện làm đơn bãi nại cho bị cáo D , ông D không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo Lê Chí D đã tự nguyện bồi thường tiền viện phí và tiền thuốc cho chị Trần Thị Mai L số tiền là 10.000.000 đồng. Bà Trần Thị L (là mẹ đẻ và người đại diện hợp pháp của chị L) đã nhận đủ số tiền và tự nguyện làm đơn bãi nại cho bị cáo, Bà L không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đối với xe mô tô biển số 48E1-xxxxx, anh Vũ Văn M tự sửa xe, không yêu cầu gì đối với bị cáo D và những người liên quan.

Đối với xe gắn máy biển số 47AB-xxxxx chị Phan Thị Sơn T tự chịu trách nhiệm sửa xe, không yêu cầu gì đối với những người liên quan trong vụ tai nạn.

- Xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số 48E1-xxxxx Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và giấy tờ liên quan cho Vũ Văn M .

Đối với 01 xe gắn máy mang biển số 47AB-xxxxx Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe gắn máy, giấy tờ liên quan đến xe cho chị Phan Thị Sơn T .

Đối với chị Nguyễn Tường V điều khiển xe gắn máy biển số 47AB-xxxxx chở chị Trần Thị Mai L tham gia giao thông chuyển hướng không đảm bảo an toàn (không nhường đường cho xe đi ngược chiều), để phía bên phải xe va chạm vào phía trước bên phải xe mô tô biển số 48E1-xxxxx do bị cáo Lê Chí D điều khiển chở anh Vũ Văn M đang lưu thông ở phần đường ngược chiều lại, gây hậu quả bị cáo D bị thương tích 24%, anh M bị thương tích 13% và chị L bị thương tích 30%. Hành vi trên của chị V đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm 03 người bị thương, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của D , Minh và chị L là 67% nên đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, nhưng sau khi tai nạn chị Nguyễn Tường V đã tử vong nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Vũ Văn M có hành vi giao xe mô tô biển số 48E1-xxxxx cho bị cáo Lê Chí D điều khiển xe gây ra vụ tai nạn giao thông, nhưng anh M không biết rõ bị cáo Lê Chí D không có giấy phép lái xe theo quy định và nồng độ cồn trong máu của D không vượt quá mức quy định, nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Vũ Văn M về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ", quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của bị cáo; những người tham gia tố tụng khác và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/12/2020 bị cáo Lê Chí D (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 48E1-xxxxxchở anh Vũ Văn M điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 50 đến 60 km/h lưu thông ở phần đường bên phải của đường đôi L, thành phố B, theo hướng từ

đường 30 Tháng 4 về đường Y, thành phố B. Khi đi đến trước trụ điện số 98/1 thuộc nơi giao nhau cùng mức với đường N, phường E, thành phố B , cùng lúc này xe gắn máy biển số 47AB-xxxxx do chị Nguyễn Tường V điều khiển chở chị Trần Thị Mai L đang chuyển hướng từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải theo hướng đi của D , D nhìn thấy xe gắn máy của chị V nhưng không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại an toàn nên đã để phía trước đầu xe mô tô biển số 48E1-xxxxxtông vào phía bên phải xe gắn máy biển số 47AB-xxxxxgây ra tai nạn giao thong, hậu quả làm chị Nguyễn Tường V tử vong. Hành vi trên của bị cáo Lê Chí D đã vi phạm vào Điều 24 Luật giao thông đường bộ và Khoản 3, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Như vậy hành vi của bị cáo Lê Chí D đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự;

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

[3]. Bị cáo là công dân đã trưởng thành nên phải biết được rằng người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật và phải tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, tuy nhiên do không tuân thủ nên bị cáo đã để tai nạn giao thông xảy ra, hậu quả làm chị V tử vong; do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an của xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, được người đại diện hợp pháp của người bị hại viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và nguyên nhân tai nạn xảy ra cũng một phần do lỗi của bị hại. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà Nước ta.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, trở thành công dân tốt biết tôn trọng pháp luật

Xét mức hình phạt và các biện pháp tư pháp mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[4]. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;Các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự.

Về phần dân sự của vụ án:

Sau khi tai nạn bị cáo Lê Chí D đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho phía gia đình chị Nguyễn Tường V với tổng số tiền là 89.000.000 đồng và bồi thường tiền viện phí và tiền thuốc cho chị Trần Thị Mai L số tiền là 10.000.000 đồng. Ông Nguyễn Kim D (là bố đẻ và người đại diện hợp pháp của Nguyễn Tường V) và bà Trần Thị L (là mẹ đẻ và người đại diện hợp pháp của chị Ly) đã nhận đủ số tiền và tự nguyện làm đơn bãi nại cho bị cáo, ông D , chị L không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Xét thấy việc bồi thường trên là tự nguyện và phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với xe mô tô biển số 48E1-xxxxx của anh Vũ Văn M và xe gắn máy biển số biển số 47AB-xxxxx của chị Phan Thị Sơn T , anh M và chị T tự sửa xe, không yêu cầu gì đối với bị cáo D và những người liên quan nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 48E1-xxxxxcủa anh Vũ Văn M và xe gắn máy biển số biển số 47AB-389.66 của chị Phan Thị Sơn T , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe và giấy tờ liên quan cho anh M và chị T nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

[5]. Hành vi khác:

Đối với chị Nguyễn Tường V điều khiển xe gắn máy biển số 47AB-xxxxx chở Trần Thị Mai L tham gia giao thông chuyển hướng không đảm bảo an toàn (không nhường đường cho xe đi ngược chiều), để phía bên phải xe va chạm vào phía trước bên phải xe mô tô biển số 48E1-xxxxxdo bị cáo Lê Chí D điều khiển chở anh Vũ Văn M đang lưu thông ở phần đường ngược chiều lại, gây hậu quả anh D bị thương tích 24%, anh M bị thương tích 13% và chị L bị thương tích 30%. Hành vi trên của chị Nguyễn Tường V đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm 03 người bị thương, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo D , anh M và chị L là 67% nên đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, nhưng sau khi tai nạn chị Nguyễn Tường V đã tử vong nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Vũ Văn M có hành vi giao xe mô tô biển số 48E1-xxxxxcho bị cáo Lê Chí D điều khiển xe gây ra vụ tai nạn giao thông, nhưng anh M không biết

rõ bị cáo Lê Chí D không có giấy phép lái xe theo quy định và nồng độ cồn trong máu của bị cáo D không vượt quá mức quy định nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Vũ Văn M về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự.

[6].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 260 Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố bị cáo Lê Chí D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng điểm a khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Chí D 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 591, Điều 601 Bộ luật dân sự

Chấp nhận bị cáo Lê Chí D đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho gia đình chị Nguyễn Tường V với tổng số tiền là 89.000.000 đồng; bồi thường tiền viện phí và tiền thuốc cho chị Trần Thị Mai L số tiền là 10.000.000 đồng. Bà Trần Thị L (là mẹ đẻ và người đại diện hợp pháp của chị L) và ông Nguyễn Kim D (là bố đẻ và người đại diện hợp pháp của Nguyễn Tường V) đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu gì thêm và tự nguyện làm đơn bãi nại cho bị cáo D .

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 48E1-xxxxx, giấy tờ liên quan cho anh Vũ Văn M và 01 xe gắn máy mang biển số 47AB-xxxxxgiấy tờ liên quan cho chị Phan Thị Sơn T .

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Chí D phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Lê Thị Mai

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Thi hành án phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Vp.